

Bản án số: 83/2026/HSST
Ngày 21 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – PHÚ THỌ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Tâm và ông Đoàn Văn Đoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thuý, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trương Thanh Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026, đối với:

Bị cáo Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 30/12/1996, nơi sinh và cư trú: thôn M, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số thẻ CCCD: 026096002143, cấp ngày 13/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Th; vợ: Lê Thị P, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/10/2018 bị Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản đã được xoá tiền sự; hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; cư trú: thôn M, xã T, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích sản xuất pháo hoa nổ, pháo nổ để sử dụng đốt vào dịp Tết nguyên đán năm 2026 và bán kiếm lời, khoảng giữa năm 2025, Nguyễn Tuấn A lên mạng xã hội tìm hiểu cách chế tạo pháo hoa nổ, pháo nổ. Sau đó Tuấn A đã tìm mua các nguyên liệu gồm thuốc phóng, hạt màu, kali sunfat, dây dẫn (dây cháy chậm, cháy nhanh) dây tim, vỏ cầu giấy, nhân trấu trên các trang mạng xã hội facebook, zalo, lazada. Khi đặt mua hàng Tuấn A để lại thông tin người nhận hàng là Nguyễn Tuấn A và số điện thoại để liên hệ là số sim rác Tuấn A không nhớ số điện thoại nào. Sau khi đặt mua hàng có nhân viên giao hàng Tuấn A không quen biết, không nhớ hãng vận chuyển, gọi điện thoại vào số sim rác của

Tuấn A để giao hàng, khoảng một tuần sau khi nhận hàng Tuấn A đã bỏ không dùng số điện thoại sim rác đó nữa.

Sau khi mua được nguyên liệu, Tuấn A dùng thìa nhựa trộn các nguyên liệu theo chỉ dẫn trên mạng xã hội và cho các nguyên liệu này vào hai nửa quả cầu giấy rồi gộp lại thành một quả hình cầu, đặt dây dẫn, quấn băng dính màu nâu xung quanh quả cầu để tạo thành một quả pháo hoa nổ hoàn chỉnh. Chế tạo pháo hoa nổ xong, Tuấn A cất giấu pháo và nguyên liệu chế tạo pháo còn lại chưa sử dụng ở phòng để đồ trên tầng 2 nhà ở của gia đình Tuấn A. Để bán pháo, Tuấn A đăng bài trên nhóm facebook mua bán pháo hoa để mời cH những người có nhu cầu mua về sử dụng, đồng thời để lại số điện thoại 0969.470.196 là số của Tuấn A để ai có nhu cầu mua pháo liên hệ.

Đến khoảng ngày 17/12/2025, có tài khoản zalo “Kv” nhắn tin đến tài khoản zalo “Nguyễn Tuấn A” đăng ký bằng số điện thoại 0969.470.196 của Tuấn A hỏi mua pháo hoa nổ. Sau khi trao đổi Tuấn A đồng ý bán cho người sử dụng tài khoản zalo “Kv” 25 quả pháo hoa nổ gồm 20 quả to và 05 quả nhỏ với giá 500.000 đồng một quả to, 350.000 đồng một quả nhỏ và phải cho thêm người mua 02 quả pháo hoa nổ loại nhỏ. Hình thức thanh toán: Người mua phải trả tiền trước Tuấn A mới giao hàng. Đến chiều ngày 24/12/2025, người sử dụng tài khoản zalo “Kv” liên lạc và thanh toán bằng chuyển khoản đến tài khoản số 4251495331 của Tuấn A mở tại Ngân hàng BIDV số tiền 11.750.000 đồng để mua 25 quả pháo hoa nổ theo thỏa thuận từ trước. Nhận được tiền, khoảng 20 giờ cùng ngày, Tuấn A cho 27 quả pháo hoa nổ bao gồm cả 02 quả pháo hoa nổ cho thêm theo thỏa thuận vào một thùng cát tông, dán kín để vào giỏ chở hàng đặt phía sau xe mô tô Honda wave, BKS 88F1-271.60 rồi chở đi bán cho người có tài khoản zalo “Kv” kiếm lời. Khi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn Phong Doanh, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện, bắt giữ đưa Tuấn A cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an xã Vĩnh Tường lập biên bản theo quy định pháp luật. Cơ quan Công an cân 27 quả pháo hoa nổ nêu trên có khối lượng là 8,5 kg và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Quá trình làm việc, Tuấn A khai nhận ngoài số pháo hoa nổ bị bắt giữ nêu trên, Tuấn A còn cất giấu pháo hoa nổ, pháo nổ và nguyên liệu dùng để sản xuất pháo tại tầng 2 nhà ở của gia đình. Phòng Cảnh sát kinh tế phối hợp với chính quyền địa phương đến làm việc vận động gia đình tự nguyện giao nộp pháo và nguyên liệu sản xuất pháo Tuấn A cất giấu. Số pháo Tuấn A cất giấu tại nhà ở, gồm: 143 quả pháo các loại và các nguyên liệu dạng bột, dây dẫn phục vụ việc sản xuất pháo được niêm phong theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 40/KLGD ngày 25/12/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Toàn bộ mẫu vật thu giữ gửi giám định (gồm 27 quả pháo hoa thu giữ của Tuấn A khi đem đi bán cho người có tài khoản zalo “Kv” và 143 quả pháo thu giữ tại nhà ở của gia đình Tuấn A) là pháo hoa nổ và pháo nổ, có tổng trọng lượng là 28,4 kg (trong đó pháo hoa nổ là: 27,4 kg, pháo nổ là: 01 kg).*

Tại Cáo trạng số: 94/CT-VKSYL ngày 31 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Tuấn A, về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Nguyễn Tuấn A phạm tội: “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự, xử phạt: Nguyễn Tuấn A từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 06 tháng đến 04 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo từ 50.000.000đồng đến 60.000.000 đồng; xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Để có pháo hoa nổ đốt trong dịp Tết nguyên đán 2026, Nguyễn Tuấn A lên mạng xã hội để học cách chế tạo pháo và mua nguyên liệu để sản xuất pháo, sau khi đã sản xuất được nhiều pháo hoa nổ Tuấn A đem đi bán kiếm lời. Số lượng pháo hoa nổ, pháo nổ Tuấn A sản xuất được gồm 170 quả pháo các loại có tổng khối lượng là 28,4 kg. Bị cáo đã bán 27 quả pháo hoa nổ nêu trên có tổng khối lượng là 8,5 kg cho người sử dụng tài khoản zalo “Kv” được 11.750.000 đồng.

[3]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Sản xuất, buôn bán hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”

Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế theo hướng dẫn tại Công văn số 340/TANDTC-PC ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân tối cao, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ rõ ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo hiện có 03 con nhỏ đều dưới 15 tuổi (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021); sau khi bị cơ quan Công an phát hiện đã tự nguyện giao nộp số tiền 11.750.000 đồng do bán pháo hoa, pháo hoa nổ mà có; ông ngoại bị cáo là ông Nguyễn Đình Đ từng tham gia kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, hiện nay bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ nên chỉ cần phạt bị cáo hình phạt bổ sung số tiền từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ theo khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[8]. Đối với Vũ Văn Th, sinh ngày 07/7/1987, trú tại: thôn G1, xã L, tỉnh Phú Thọ là người có số tài khoản 9915926661 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chuyển tiền mua pháo cho Tuấn A. Cơ quan điều tra đã làm việc Th xác định: Th có đăng ký thành lập hộ kinh doanh số 19F8008108. Ngoài ra Th còn ký hợp đồng dịch vụ số 4185 ngày 31/3/2023 với đơn vị Viettel Vĩnh Phúc chi nhánh tập đoàn công nghiệp Viễn thông Quân đội để làm dịch vụ nhận, chuyển tiền cho các cá nhân có nhu cầu. Khoảng hơn 20 giờ ngày 24/12/2025, Th đang ở nhà thì có khách hàng đến yêu cầu sử dụng dịch vụ chuyển tiền, người này yêu cầu Th chuyển 11.750.000 đồng vào số tài khoản 4251495331 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam và phải trả Th 30.000 đồng phí dịch vụ. Sau khi đã thỏa thuận, người này đưa Th 11.780.000 đồng, Th dùng số tài khoản 9915926661 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chuyển 11.750.000 đồng vào số tài khoản 4251495331 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam và giữ lại 30.000đồng phí dịch vụ, khi điện thoại thông báo chuyển tiền thành công thì người này đi về. Do trời tối và việc chuyển tiền diễn ra nhanh nên Th không biết khách hàng đến sử dụng dịch vụ chuyển tiền vào tối ngày 24/12/2025 là ai. Quá trình điều tra xác định Th không liên quan đến việc mua bán pháo nổ của Nguyễn Tuấn A nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Đối với đối tượng có tài khoản zalo “Kv” nhắn tin với Tuấn A qua zalo để mua pháo và đối tượng bán nguyên liệu cho Tuấn A dùng để sản xuất pháo do không đủ thông tin, tài liệu xác định nhân thân, lý lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax, màu sơn đen, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo sử dụng vào mục đích giao dịch mua nguyên liệu để sản xuất và bán pháo cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 hộp cát tông màu vàng ghi, kích thước 43 x 30 x 30 cm, bên ngoài có in chữ Việt Nam “ĐẶC SẢN MIỀN TÂY BUỔI DA XANH” là hộp cát tông Tuấn A dùng để đựng pháo đem đi bán; 01 cân tiểu li đã qua sử dụng; 12 cuộn băng dính giấy màu vàng xám chưa qua sử dụng; 07 dải giấy màu đỏ; 02 súng bắn keo nền đã qua sử dụng; 04 cây keo nền chưa sử dụng; 19 ống hình trụ tròn bằng nhựa, bằng giấy cát tông các loại đã qua sử dụng; 06 nửa hình cầu bằng giấy; 04 miếng giấy hình cầu màu nâu vàng; 174 tem chữ nước ngoài đều là công cụ, phương tiện, nguyên liệu để bị cáo sản xuất pháo cần tịch thu tiêu hủy

Đối với số tiền 11.750.000 đồng là tiền bị cáo được nhận qua chuyển khoản để bán pháo cho người sử dụng tài khoản zalo “Kv” cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn trắng đen bạc gắn BKS 88F1-271.60, số khung: 1211DY721795, số máy: HC12E5721915 đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 004306 do Công an huyện Y cấp cho xe mô tô BKS 88F1-271.60, tên chủ xe Phạm Thị Mỹ L mà bị cáo sử dụng đem pháo đi bán là tài sản ông Nguyễn Văn H (bố bị cáo A) mua lại của Phạm Thị Mỹ L để sử dụng, ông H không biết Tuấn A sử dụng xe của mình để đi bán pháo nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật trả lại cho ông Nguyễn Văn H. Sau khi nhận lại tài sản ông H không có ý kiến gì.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 92 Luật thi hành án hình sự, xử phạt: Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Tuấn A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự: Phạt các bị cáo Nguyễn Tuấn A số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp cát tông màu vàng ghi, kích thước 43 x 30 x 30 cm, bên ngoài có in chữ Việt Nam “ĐẶC SẢN MIỀN TÂY BUỔI ĐÀ XANH” là hộp cát tông Tuấn A dùng để đựng pháo đem đi bán; 01 cân tiểu li đã qua sử dụng; 12 cuộn băng dính giấy màu vàng xám chưa qua sử dụng; 07 dải giấy màu đỏ; 02 súng bắn keo nên đã qua sử dụng; 04 cây keo nên chưa sử dụng; 19 ống hình trụ tròn bằng nhựa, bằng giấy cát tông các loại đã qua sử dụng; 06 nửa hình cầu bằng giấy; 04 miếng giấy hình cầu màu nâu vàng; 174 tem chữ nước ngoài đều là công cụ, phương tiện, nguyên liệu để bị cáo sản xuất pháo.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax, màu sơn đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Tuấn A sử dụng vào mục đích giao dịch mua nguyên liệu để sản xuất và bán pháo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.750.000 đồng là tiền bị cáo có được nhận qua chuyển khoản để bán pháo (đã nộp tại Kho bạc nhà nước khu vực VIII – Phòng Kế toán Nhà nước ngày 24/4/2026)

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2026)

5. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 10 - Phú Thọ;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 10 - Phú Thọ;
- UBND xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA, bộ phận THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Lưu